

CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT AICC
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT AICC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: AICC TECHNOLOGY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: AICC TECHNOLOGY JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 3702946770

3. Ngày thành lập: 14/01/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 98 Nguyễn Văn Trỗi, Khu phố Thắng Lợi 1, Phường Dĩ An, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 0967008700

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520(Chính)
2.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
3.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
4.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
5.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
6.	Tái chế phế liệu	3830
7.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
8.	Thu gom rác thải độc hại	3812
9.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
10.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
11.	Sản xuất ô tô và xe có động cơ khác	2910
12.	Sản xuất thân xe ô tô và xe có động cơ khác, rơ moóc và bán rơ moóc	2920
13.	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe ô tô và xe có động cơ khác	2930
14.	Sản xuất phương tiện và thiết bị vận tải khác chưa được phân vào đâu	3099
15.	Đóng tàu và cấu kiện nổi	3011
16.	Đóng thuyền, xuống thể thao và giải trí	3012
17.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa	4610
18.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
19.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620

20.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
21.	Bán buôn thực phẩm	4632
22.	Bán buôn đồ uống	4633
23.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
24.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
25.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
26.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
27.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
28.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
29.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
30.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
31.	Bán buôn tổng hợp	4690
32.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
33.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
34.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
35.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
36.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
37.	Bốc xếp hàng hóa	5224
38.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
39.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
40.	Lập trình máy vi tính	6201
41.	Xuất bản phần mềm	5820
42.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình	5911
43.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
44.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất	6820
45.	Hoạt động liên quan đến kế toán, kiểm toán và tư vấn về thuế	6920
46.	Hoạt động của trụ sở văn phòng	7010
47.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
48.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
49.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
50.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược	7213
51.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	7214
52.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học xã hội	7221

53.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nhân văn	7222
54.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
55.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu	7490
56.	Cho thuê xe có động cơ	7710
57.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
58.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
59.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
60.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
61.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
62.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu	8559
63.	Xây dựng nhà để ở	4101
64.	Xây dựng nhà không để ở	4102
65.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
66.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
67.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
68.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
69.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
70.	Phá dỡ	4311
71.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
72.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
73.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
74.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
75.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
76.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
77.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
78.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
79.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629

6. Vốn điều lệ: 20.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN HỒ	Tổ 3, Ấp Hội Thành, Xã Tân Hội, Huyện Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	1.000.000.000	5,000	290363785	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	10.000	1.000.000.000	5,000		
2	TRỊNH THỊ XUÂN MAI	Số 98 Nguyễn Văn Trỗi, Khu phố Thắng Lợi 1, Phường Dĩ An, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.000	6.000.000.000	30,000	280828699	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	60.000	6.000.000.000	30,000		

3	NGUYỄN HỒNG PHÚC	Tổ 3, Ấp Hội Thành, Xã Tân Hội, Huyện Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	130.000	13.000.000.000	65,000	072082000184
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	130.000	13.000.000.000	65,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN HỒNG PHÚC

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc

Sinh ngày: 14/07/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 072082000184

Ngày cấp: 20/09/2018

Nơi cấp: Cục Cảnh Sát ĐKQL Cư Trú và DLQG Về Dân Cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 3, Ấp Hội Thành, Xã Tân Hội, Huyện Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 98 Nguyễn Văn Trỗi, Khu phố Thắng Lợi 1, Phường Dĩ An, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Dương